

Câu hỏi 1: Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các từ chỉ sự vật?

- A. cánh hoa, ngạt ngào B. bãi cỏ, vui đùa
C. thân cây, xù xì D. tán lá, giọt sương

Câu hỏi 2: Từ nào là từ chỉ hoạt động trong câu văn dưới đây?

Bé và bạn bè trao đổi với nhau về bài văn ngày hôm qua.

- A. hôm qua B. bài văn C. bạn bè D. trao đổi

Câu hỏi 3: Đọc đoạn thơ dưới đây và cho biết cha của bạn nhỏ làm nghề gì?

"Cha gửi cho con chiếc ảnh cái cầu

Cha vừa bắc xong qua dòng sông sâu

Xe lửa sắp qua, thư cha nói thế

Con cho mẹ xem, cho xem hơi lâu." (Phạm Tiến Duật)

- A. kĩ sư B. bác sĩ C. nhà báo D. bưu tá

Câu hỏi 4: Điền "ch" hoặc "tr" vào chỗ trống để hoàn thành câu sau:

Bé Mơ biếtăm sóc em lại còn rất vâng lời mẹ.

Câu hỏi 5: Những câu nào là câu nêu hoạt động trong đoạn văn sau?

1. Trước sân, ba em trồng một cây mai tứ quý. 2. Thân mai cao, cành lá toả rộng. 3. Sắp Tết, ba cắt tỉa cành để mai ra hoa. 4. Hoa mai vàng tươi như nắng xuân rực rỡ.

- A. câu 2 và câu 4 B. câu 1 và câu 2 C. câu 3 và câu 4 D. câu 1 và câu 3

Câu hỏi 6: Tiếng "hoà" có thể ghép được với những tiếng nào dưới đây để tạo thành từ?

- A. bình, hiền, thuận B. tan, tấu, định C. giải, ôn, nhiệt D. nhạc, hài, vui

Câu hỏi 7: Câu nào dưới đây sử dụng sai dấu câu?

- A. Mẹ mới mua cho bé một cuốn sách. B. Bạn mới đi thư viện về à.
C. Thư viện của trường em có nhiều loại sách. D. Cuốn sách này hay quá!

Câu hỏi 8: Điền "tr" hay "ch" thích hợp vào chỗ trống:

"Cây gạo đầu xóm

Hoa nởói ngời

A, nắng lên rồi

Mặt trời đỏót." (Theo Định Hải)

Câu hỏi 9: Câu nào dưới đây sử dụng sai dấu chấm hỏi?

- A. Bạn đến trường vào lúc nào thế?
B. Ngày 20/11, trường bạn tổ chức hoạt động gì thế?

- C. Giờ ra chơi, các bạn thường chơi với nhau trò chơi gì?
- D. Cô giáo không bao giờ trách mắng mà luôn mỉm cười hiền dịu với chúng em?

Câu hỏi 10: Câu nào dưới đây có hình ảnh so sánh?

- A. Trên giàn, những quả gấc chín tựa mặt trời tí hon.
- B. Bố hái gấc về để bà đồ xôi cho cả nhà.
- C. Ông nội ngày nào cũng tưới nước và bón phân cho cây gấc.
- D. Bà nội đồ xôi gấc rất dẻo và thơm ngon.

Câu hỏi 11: Đáp án nào mô tả đúng hình ảnh dưới đây?



- A. Xuân về, em cùng với bố mẹ đi chợ Tết mua hoa.
- B. Ngày khai giảng, bố và mẹ đưa em đến trường.
- C. Nghỉ hè, em được về quê chơi với ông bà.
- D. Cả nhà em cùng ra vườn trồng hoa và trồng rau.

Câu hỏi 12: Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tình cảm của anh chị em trong gia đình?

- A. Anh em như thể tay chân.
- B. Đi hỏi già, về nhà hỏi trẻ.
- C. Con có cha như nhà có nóc.
- D. Học ăn, học nói, học gói, học mở.

Câu hỏi 13: Đọc đoạn thơ dưới đây và cho biết tác giả khuyên bạn nhỏ điều gì?

"Chim bắt sâu giỏi lắm
Vừa bắt vừa hát hay
Chồi non ươm mưa nắng
Cứ lớn lên từng ngày
Khuyên bé hãy như chim
Siêng quét nhà, rửa bát
Giúp bố mẹ đỡ phiền
Miệng vui luôn ca hát."

(Nguyễn Lãm Thắng)

- A. Tác giả khuyên bé nên vâng lời thầy cô.
- B. Tác giả khuyên bé nên chăm chỉ học tập.
- C. Tác giả khuyên bé nên hát hay, vẽ đẹp.
- D. Tác giả khuyên bé chăm chỉ, siêng giúp đỡ bố mẹ.

Câu hỏi 14: Câu nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

- A. Đàn chim xà xuống sân nhặt thóc.
- B. Cây xoài trước sân sai trĩu quả.
- C. Bé cầm giỏ cam sang thăm ông bà.
- D. Sau cơn bão, dòng sông chảy xiết, nước đục ngầu.

Câu hỏi 15: Từ ngữ nào là từ chỉ hoạt động trong câu văn dưới đây?

Trong khu vườn ngát hương hoa, cô bé đang ngắm nghía một bông hoa hồng.

- A. hương hoa
- B. hoa hồng
- C. khu vườn
- D. ngắm nghía

Câu hỏi 16: Giải câu đố sau:

Bên ngoài tua tua những gai
Bên trong thơm phức mà lại ngọt ngon
Bổ ra toàn múi con con
Vàng tươi mời gọi vừa lòng người ăn.

Là quả gì?

- A. quả dưa
- B. quả cam
- C. quả mít
- D. quả chôm chôm

Câu hỏi 17: Giải câu đố sau:

Quả này đem mời ông bà
Thêm lá trầu nữa đậm đà thăm môi.

Là quả gì?

Đáp án: quả

Câu hỏi 18: Những câu nào là câu nêu đặc điểm trong đoạn văn sau?

1. Ông trồng một cây vải ở trước sân nhà. 2. Thân cây to, xù xì, mốc thối. 3. Quả của cây ngọt sắc và rất mọng nước. 4. Mỗi độ quả chín, từng đàn chim tu hú bay về, đậu trên cành cây.

- A. câu 1 và câu 2
- B. câu 3 và câu 4
- C. câu 2 và câu 3
- D. câu 1 và câu 3

Câu hỏi 19: Tiếng "định" có thể ghép với những tiếng nào dưới đây để tạo thành từ?

- A. ý, nhất, cố
- B. dự, lí, nghiệm
- C. nghĩa, khảng, hồng
- D. ổn, quyết, kết

Câu hỏi 20: Điền từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành thành ngữ sau:

Quê đất tổ

Câu hỏi 21: Điền "oai" hoặc "oay" vào chỗ trống:

X..... chuyển, l..... hoay

Câu hỏi 22: Từ nào dưới đây có nghĩa là "ngay thẳng, thật thà"?

- A. cần cù
- B. trung thực
- C. dũng cảm
- D. hiền hậu

Câu hỏi 23: Câu nào dưới đây là câu cảm?

- A. Bãi cát vàng tươi, mịn màng và trải dài bao la.
- B. Đất nước ta có nhiều bãi biển đẹp quá!
- C. Hãy cùng chung tay bảo vệ môi trường biển!
- D. Nước biển trong xanh và mát rượi.

Câu hỏi 24: Từ nào là từ chỉ đặc điểm trong câu văn dưới đây?

Buổi sáng mùa thu, không khí rất mát mẻ.

- A. buổi sáng B. mùa thu C. mát mẻ D. không khí

Câu hỏi 25: Từ ngữ nào là từ chỉ đặc điểm trong câu văn dưới đây?

Ở trong lớp học, tiếng nói của cô giáo trầm ấm.

- A. tiếng nói B. lớp học C. trầm ấm D. cô giáo

Câu hỏi 26: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống để hoàn thành nhận xét sau:

Em cùng ông ngoại nghe dân ca bằng chiếc đài cũ dưới hiên nhà.

Từ chỉ hoạt động trong câu văn trên là từ

Câu hỏi 27: Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các từ chỉ đặc điểm?

- A. mảnh mai, trang phục B. độc đáo, sử dụng
C. mềm mại, gấu bông D. lom khom, ngộ nghĩnh

Câu hỏi 28: Từ nào bắt đầu bằng "r/d" hoặc "gi" là tên gọi chung các thứ cây, thường thuộc loại thân cỏ, có thể dùng làm thức ăn cho người?

Đáp án là:

Câu hỏi 29: Câu nào dưới đây là câu khiến?

- A. Thầy giáo quàng khăn quàng đỏ cho em và các bạn.
B. Màu khăn quàng đỏ tươi trên vai các bạn học sinh.
C. Em hãy cố gắng học tập thật chăm chỉ nhé!
D. Các bạn học sinh đang được dự lễ kết nạp Đội.

Câu hỏi 30: Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các từ chỉ hoạt động?

- A. trải nghiệm, sâu sắc B. đóng góp, to lớn
C. tái chế, nhắc nhở D. tin tưởng, hạnh phúc